



KINH VU LAN BÁO HIẾU

Tu Viện Quảng Đức
Melbourne, Úc Châu

NIỆM HƯƠNG

Nguyện mây hương mầu này

Khắp cùng mười phương cõi

Cúng dường tất cả Phật

Tôn pháp các Bồ tát.

Vô biên chúng Thanh văn

Và cả thầy Thánh Hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Trùm đến vô biên cõi.

Khắp xông các chúng sinh

Đều phát lòng Bồ Đề

Xa lìa những nghiệp vọng

Trọn nên đạo vô thượng.

**Nay đệ tử chúng con dâng hết
lòng thành hương về Ngôi Tam Bảo,
trì tụng kinh chú, xưng tán hồng**

**đanh, tu hành công đức, ngưỡng
nguyện mười phương Tam Bảo từ bi
phóng quang tiếp độ Hương linh:
(*tên họ, pháp danh, ngày tháng năm
mất, tuổi thọ*) được nương nhờ công
đức này về trước Phật đài Tu Viện
Quảng Đức, nghe Kinh thánh pháp,
tỏ ngộ tự tâm, sạch hết mê lầm, vãng
sinh Tịnh Độ.**

**Nam mô Hương Cúng Dường Bồ tát.
(3 lần) O**

TÁN PHẬT

Sen quý nở đài giác ngộ
Hào quang chiếu rạng mười phương
Trí huệ vượt tầm pháp giới
Từ bi thấm nhuận non sông
Vừa thấy dung nhan Điều Ngự
Trăm ngàn phiền não sạch không
Hương về tán dương công đức
Tinh chuyên đạo nghiệp vun trồng.

(xá 1 xá) O

ĐÁNH LỄ

Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư
không, biến pháp giới, quá, hiện, vị
lai thập phương chư Phật, tôn Pháp,
Hiền Thánh Tăng thường trú Tam
Bảo.

(1 lạy) O

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta bà
Giáo chủ Điều ngự Bốn Sư Thích
Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh
Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù
Sư Lợi Bồ tát, Đại Hạnh Phổ Hiền
Bồ tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ tát,
Linh Sơn hội thượng Phật Bồ tát.**

(1 lạy) O

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây
Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ
Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán
Thế Âm Bồ tát, Đại Thế Chí Bồ tát,
Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát,
Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ tát.**

(1 lạy) OO

TRÌ TỤNG

*(Đại chúng ngồi thẳng lưng theo tư thế
hoa sen. Duy Na và Duyệt Chúng khai
chuông mõ. Từ đây chủ lễ xưng và đại
chúng cùng tụng)*

TÁN LƯ HƯƠNG

**Kim lư vừa bén chiêm đàn,
Khắp xông pháp giới đạo tràng mười
phương,
Hiện thành mây báu kết tường,
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí
thiên,
Pháp thân toàn thể hiện tiền,
Chứng minh hương nguyện phước
liền ban cho.**

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ tát

Ma Ha Tát (3 lần) O

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật

Bồ tát (3 lần) O

**Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại
Đại Bi Tâm Đà La Ni.**

**Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ
da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế
thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da,
ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni
ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số
đát na đát tỏa. Nam mô tát kiết lật
đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất
Phật ra lăng đà bà.**

**Nam mô na ra cần trì, hê rị ma
ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du
bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na
ma bà đà, ma phạt đật đậu, đát diệt**

tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế,
di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà
tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị
đà dụng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô
độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà
da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất
Phật da ra, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt
ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na
thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi,
phạt xa phạt sâm, Phật ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra
ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ đề
dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, rị đế
rị dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na,
ba dạ ma na, ta bà ha. Tát đà dạ, ta
bà ha. Ma ha tát đà dạ, ta bà ha. Tát
đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha.

**Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra,
ta bà ha. Tất ra tăng a mục kê da,
ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta
bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà
ha. Ba đà ma yết tất đà da, ta bà ha.
Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha.
Ma bà lệ thắng yết ra dạ, ta bà ha.**

**Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ
da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế,
thước bàn ra dạ, ta bà ha.**

**Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt
đà dạ, ta bà ha. (3 lần) O**

**Đại từ đại bi thương chúng sanh
Đại hỷ đại xả cứu muôn loài
Tướng tốt chói sáng tự trang
ngghiêm
Đệ tử chí tâm quy mạng lễ.**
**Nam Mô Thập Phương Thường Trụ
Tam Bảo (3 lần)**

PHÁT NGUYỆN TRÌ KINH

**Cúi lạy đấng Tam Giới Tôn
Quy mạng cùng mười phương Phật
Con nay phát nguyện rộng
Thọ trì Kinh Vu Lan
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường.
Nếu có người thấy nghe**

**Đều phát lòng Bồ Đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực lạc.**

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu
Ni Phật. (3 lần)**

**Phật Pháp cao siêu rất thâm sâu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

**Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên
Bồ Tát (3 lần) O**



PHẬT NÓI

KINH VU LAN BỒN

**Ta từng nghe nói lời tạc như vậy:
Một thuở nọ Thế Tôn an trụ
Xá vệ thành Kỳ thụ viên trung.
Mục Liên mới đặt lục thông,
Muốn cho Cha Mẹ khỏi vòng trầm luân.
Công dưỡng dục thâm ân độc trả,
Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền,
Làm con hiếu hạnh vi tiên,
Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiếm tầm.
Thấy vong mẫu sanh làm ngạ quỷ,
Không uống ăn tiêu tụy hình hài.
Mục Liên thấy vậy bi ai,
Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm.
Lo phẩm vật đem dâng Từ mẫu,
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu.**

Thấy cơm, mẹ rất lo âu,
Tay tả che đậy, hữu hữu bốc ăn.
Lòng bồn xển tiền căn chưa dứt,
Sợ chúng ma cướp giựt của bà.
Cơm đưa chưa tới miệng đà,
Hóa thành than lửa nuốt mà đặng đâu!
Thấy như vậy âu sâu thâm-thảm,
Mục Kiên Liên bi cảm xót thương,
Mau mau về đến giảng đường,
Bạch cùng Sư Phụ tìm phương giải nạn.
Phật mới bảo rõ ràng căn cội,
Rằng: "Mẹ ông gốc tội rất sâu.
Dầu ông thần lực nhiệm màu,
Một mình không thể ai cầu được đâu.
Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn,
Tiếng vang đồn thấu đến Cửu thiên
Cùng là các bậc Thần kỳ

Tà, ma ngoại đạo, bốn vì Thiên vương
Cộng ba cõi sáu phương tu tập,
Cũng không phương cứu tế mẹ người.
Muốn cho cứu đặng mạng người.
Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng.
Pháp cứu tế ta toan giải nói,
Cho mọi người thoát khỏi ách nà!"
Bèn kêu Mục Thị đến gần,
Truyền cho Diệu Pháp ân cần thiết thi:
"Rằm tháng Bảy là ngày Tự tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Phải toan sắm sửa chớ chầy
Thức ăn trăm món, trái cây năm màu
Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang, dầu
Món ăn tinh sạch báu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng

**Chư Đại Đức mười phương thọ thực
Trong bảy đời sẽ đặng siêu Thăng
Lại thêm Cha Mẹ hiện tiền
Đặng nhờ phước lực tiêu khiên ác nần
Vì ngày ấy Thánh Tăng đầy đủ
Dầu ở đâu cũng tụ hội về.**

**Như người thiên định sơn khê
Tránh điều phiền não chãm về thiên na
Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả
Công tu hành nguyện thỏa vô sanh
Hoặc người thọ hạ kinh hành
Chẳng ham quyền quý ản danh lâm tòng
Hoặc người đặng lục thông tấn phát
Và những hàng Duyên Giác, Thanh Văn
Hoặc chư Bồ tát mười phương
Hiện hình làm sãi ở gần chúng sanh
Đều trì giới rất thanh, rất tịnh**

**Đạo đức dày chánh định chơn tâm
Tất cả các bậc Thánh, Phạm
Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa
Người nào có sắm ra vật thực
Đặng cúng dường Tụ tứ Tăng thời
Hiện tiền Phụ Mẫu của người
Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn
Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi
Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên.**

**Như còn Cha Mẹ hiện tiền
Đó nhờ cũng đặng bá niên thọ trường
Như Cha Mẹ bảy đời quá vãng
Sẽ hóa sanh về cõi Thiên cung
Người thời tuấn tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng
châu thân!"**

Phật dạy bảo mười phương Tăng chúng

**Phải tuân theo thể thức sau này:
"Trước khi thọ thực đàn chay
Phải cầu chú nguyện cho người tín gia.
Cầu thất thế Mẹ Cha thí chủ
Định tâm thần quán đủ đừng quên
Cho xong định ý hành thiền
Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dung.
Khi thọ dụng, nên an vật thực.
Trước Phật đài hoặc tự tháp trung:
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện thọ cùng bữa trưa".
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục Liên cùng Bồ tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục Liên cũng hết khóc thương rầu buồn
Mục Liên mẫu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về nợ quỷ được tan**

Mục Liên bạch với Phật rằng:
"Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn
Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo
Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra
Như sau đệ tử xuất gia
Vu Lan Bồn pháp dùng mà độ sanh
Độ Cha Mẹ còn đương tại thế
Hoặc bảy đời có thể đặng không?"
Phật rằng: "Lời hỏi rất thông
Ta vừa muốn nói con liền hỏi theo
Thiện nam tử, tỳ kheo nam nữ
Cùng Quốc vương, Thái tử, Đại thần
Tam công, tể tướng, bá quan
Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần
Như chí muốn đền ơn Cha Mẹ
Hiện tại cùng thất thế tình thâm
Đến rằm tháng bảy mỗi năm

Sau khi kiết hạ chư Tăng tựu về
Chính ngày ấy Phật Đà hoan hỷ
Phải sắm sanh bá vị cơm canh
Đựng trong bình bát tinh anh,
Chờ giờ Tụ tứ chúng Tăng cúng dường
Đặng cầu nguyện song đường
trường thọ
Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi
Cùng cầu thất thế đồng thì
Lìa nơi ngã quý sanh về nhơn, thiên
Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp
Lại xa lìa nạn khổ cực thân
Môn sanh Phật tử ân cần
Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên
Thường cầu nguyện thung huyên an hảo
Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
Ngày rằm tháng bảy mỗi năm

**Vì lòng hiếu thảo ơn thâm phải đền
Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
Ngõ cúng dường chư Phật chư Tăng
Ấy là báo đáp, thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân
 buổi đầu
Đệ tử Phật, lo âu gìn giữ
Mới phải là Thích tử Thiên môn!"**

**Vừa nghe dứt pháp Lan Bồn
Môn sanh tứ chúng thấy đồng hỷ hoan
Mục Liên với bốn ban Phật tử
Nguyện một lòng tín sự phụng hành.
Trước là trả nghĩa sanh thành
Sau là cứu vớt chúng sanh muôn loài.**

**Nam mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ
tát. (3 lần)**

PHẬT NÓI

BÁO HIẾU PHỤ MẪU ÂN KINH

Một thuở nọ Thế Tôn an trụ
Xá Vệ Thành Kỳ Thụ viên trung
Chư Tăng câu hội rất đông
Tính ra đến số hai muôn tám ngàn.
Lại cũng có các hàng Bồ tát
Hội tại đây đủ mặt thường thường
Bấy giờ Phật lại lên đường
Cùng hàng đại chúng Nam phương
tiến hành.
Đáo bán lộ đành rành mắt thấy
Núi xương khô bỏ đầy lâu đời
Thế Tôn bèn vội đến nơi
Lạy liền ba lạy, rồi rơi giọt hồng.
Đức A Nan trong lòng ái ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đống xương

Vội vàng xin Phật dạy tường:

“...Thầy là Từ Phụ ba phương bốn loài

Ai ai cũng kính Thầy dường ấy

Cớ sao Thầy lại lạy xương khô?

Phật rằng: Trong các môn đồ

Người là đệ tử đứng đầu dày công.

Bởi chưa biết đục trong chưa rõ

Nên vì người ta tỏ đuôi đầu,

Đống xương dồn dập bấy lâu

Cho nên trong đó biết bao cốt hài.

Chắc cũng có ông bà cha mẹ

Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh,

Luân hồi sanh tử, tử sanh

Lục thân đời trước, thi hài còn đây.

Ta lễ bái kính người tiền bối

Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa.

Đống xương hỗn tạp chẳng vừa

**Không phân trai gái bỏ bừa khó coi.
Người chịu khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai, bên nữ bên nam.
Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lộn lạo nữ nam chắt chùng.
Đức A Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai.
Ngài bèn xin Phật tỏ bày
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này.
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh,
Chớ khi rã xác tiêu hình
Xương ai như nấy, khó nhìn khó phân.
Phật mới bảo A Nan nên biết
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
Đàn ông xương trắng nặng quăn
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.**

**Người có biết có sao đen nhẹ
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra,
Sanh con ba đấu huyết ra
Tám học bốn đấu sữa hòa nuôi con.
Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.
A Nan nghe vậy bi ai
Xót thương Cha Mẹ công dày dưỡng sanh.
Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân.
Thế Tôn mới bảo lời rằng:
Vì người ta sẽ phân trần khá nghe
Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đẻ con thập nguyệt cru mang.
Tháng đầu, thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường
Tháng thứ nhì dường như sữa đặc**

**Tháng thứ ba như cục huyết ngưng
Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể hiện sanh rõ ràng
Tháng thứ sáu lục căn đều đủ
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chân lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn
Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ
Chín tháng thì đầy đủ vóc hình
Mười tháng là đến kỳ sanh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn
Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu
Nó vấy vũng đạp quấu lung tung
Làm cho cha mẹ hãi hùng
Sự đau sự khổ không cùng tỏ phân
Khi sanh đặng muôn phần an lạc
Cũng ví như được bạc được vàng**

Thế Tôn lại bảo A Nan
Ơn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin
Điều thứ nhất giữ gìn thai giáo
Mười tháng trường chu đáo mọi bề
Thứ hai sanh để gớm ghê
Chịu đau chịu khổ mỗi mē trăm phần
Điều thứ ba, thâm ân nuôi dưỡng
Cực đến đâu bền vững chẳng lay
Thứ tư ăn đắng nuốt cay
Để dành bùi ngọt đủ đầy cho con
Điều thứ năm lại còn khi ngủ
Ướt mẹ nằm, khô ráo phần con
Thứ sáu, sù nước nhai cơm
Miễn con no ấm chẳng nhòm gớm ghê
Điều thứ bảy không chê ô ứ
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền
Thứ tám chẳng nỡ chia riêng

**Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo
Điều thứ chín miễn con sung sướng
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam
Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi, bị giam bị cầm
Điều thứ mười chẳng ham chau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng
Ơn Cha nghĩa Mẹ sánh bằng Thái Sơn
Phật lại bảo A Nan nên biết:
Trong chúng sanh tuy thiệt phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không tường ơn trọng đức dày song thân
Chẳng kính mến, quên ơn, trái đức
Không xót thương dưỡng dục cù lao
Ấy là bất hiếu mặc giao
Thì những người ấy đời nào nên thân**

**Mẹ sanh con cưu mang mười tháng
Cực khổ dường gánh nặng trên vai
Uống ăn chẳng đặng vì thai
Cho nên thân thể hình hài kém suy
Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết
Sanh đặng rồi tinh huyết dầm dề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan
Con còn nhỏ phải lo săn sóc
Ăn đắng cay bù ngọt phần con
Phải tắm, phải giặt, rửa trôn
Biết rằng dơ dáy Mẹ không ngại gì
Năm phía ướm con năm phía ráo
Sợ cho con ướt áo, ướt chăn
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ất con phải chịu trăm phần thấm thương
Trộn ba năm bú nường sữa mẹ**

**Thân gầy mòn nào nệ với con
Đến khi vừa được lớn khôn
Cha Mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng
Cho đi học mở thông trí tuệ
Dựng vợ chồng có thể làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho Cha Mẹ cơ bản quản chi
Con đau ốm tức thì lo chạy
Dầu tốn hao cách mấy cũng đành
Khi con căn bệnh đặng lành
Thì Cha Mẹ mới an tâm định thần
Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này
Hoặc khi làm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ lại bày ngỗ ngang
Hỗn Cha Mẹ phùng mang trợn mắt
Khinh trưởng huynh nộ nạt thê nhi**

Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân Sư phụ lễ nghi chẳng tường
Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng
Trái ngang chóng báng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người trên
Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn
Lớn lên theo lối hung hăng
Đã không nhẫn nhịn lại càng hành hung
Bỏ bạn lành theo cùng chúng dữ
Nết tập quen làm sự trái ngang
Nghe lời dụ dỗ quân hoang
Bỏ Cha bỏ Mẹ trốn sang quê người
Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân tìm kế sanh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời

Hoặc vào quân lính với đời lập công
Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Hoặc trở ngăn vì vợ vì con
Quên Cha quên Mẹ tình thâm
Quên xứ quên sở lâu năm không về
Ấy là nói những người có chí
Chớ phần nhiều du hý mà thôi
Sau khi phá hết cửa rồi
Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài
Theo trộm cướp hoặc là bài bạc
Phạm tội hình, tù ngục phải vương
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng bỏ thân
ngoài đồng
Hay tin dữ, bà con cô bác
Cùng Mẹ Cha xao xác buồn rầu
Thương con than khóc ưu sầu

**Có khi mang bệnh đui mù vẩn vương
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tử điểm phố phường ngao du
Cứ mài miệt với đồ bất chánh
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khàng
Làm cho Cha Mẹ than van
Sanh con bất hiếu phải mang tiếng đời
Hoặc Cha Mẹ đến hồi già yếu
Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều
Ôm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng bỏ liều chẳng
thương
Phận con gái còn nương Cha Mẹ
Thì có lòng hiếu để thuận hòa
Cần lao phục dịch trong nhà**

**Trong hàng đại chúng lòng càng
thảm thay**

Gieo xuống đất, lấy cây lấy củ

Đập vào mình, vào mũi vào hông

Làm cho các lỗ chân lông

Thấy điều ruộm máu ướt đầm cả thân

Đến hôn mê tâm thần bất định

Một giây lâu mới tỉnh than rằng

Bọn ta quả thiệt tội nhờn

Xưa nay chẳng rõ không hơn người mù

Nay tỏ ngộ biết bao làm lạc

Ruột gan dường như nát như tan

Tội tình khó nổi than van

Làm sao trả đặng muôn ngàn ơn sâu

Trước Phật tiền ai cầu trần tở

Xin Thế Tôn miễn cố bi lân

Làm sao báo đáp thù ân

Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình
Phật bèn dụng phạm tinh sáu món
Phân rõ cùng Đại chúng lóng nghe
Ơn cha nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu
Ví có người ơn sâu đức trả
Cống Mẹ Cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu Di
Đến trăm ngàn kiếp ơn kia chưa đền
Ví có người gặp cơn đói rét
Nuôi song thân dâng hết thân này
Xương nghiền thịt nát phân thân
Trải trăm ngàn kiếp ơn đây chưa đồng
Ví có người vì công sanh dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song ngươi
Chịu thân mù tối như vậy
Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu

**Ví có người cầm dao thật bén
Mổ bụng ra, rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng
Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền
Ví có người vì ơn dưỡng dục
Tự treo mình cúng Phật thế đèn
Cứ treo như vậy trọn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền
Ví có người xương nghiền ra mỡ
Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình
Xương tan thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng
Ví có người vì công dưỡng dục**

**Nuốt sắt nóng thấu ruột thấu gan
Làm cho thân thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân chưa đền
Nghe Phật nói thấy đều kinh hãi
Giọt lệ tràn khó nổi cầm ngăn
Đồng thanh bạch Phật lời rằng
Làm sao trả đặng thâm ân song đường?
Phật mới bảo các hàng Phật tử
Phải lắng nghe ta chỉ sau này
Các người muốn đáp ơn dày
Phải toan biên chép kinh đây lưu truyền
Vì Cha Mẹ trì chuyên phúng tụng
Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước chẳng chừa món chi
Rằm tháng bảy đến kỳ Tự Tứ
Thập phương Tăng đều dự lễ này**

**Sấm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ cầu hội đặt bày cúng dâng
Đặng cầu nguyện song đường trường
thọ**

**Hoặc sanh về Tịnh độ an nhàn
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân của
mình**

**Mình còn phải cần chuyên trì giới
Pháp tam quy, ngũ giới giữ gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Hãy nên y giáo phụng hành đừng sai
Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa
Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhất, thật là trọng thay
Sau khi chết bị đẩy vào ngục**

**Ngũ vô gián, cũng gọi A Tỳ
Ngục này trong núi Thiết Vi
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề
Trong ngục này hàng ngày lửa cháy
Đốt tội nhân hết thấy thành than
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhân hành hình
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can
Lại có chó sắt, rắn gang
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nơn
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bắt tội nơn nằm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quay chúng nó da phòng thịt
thau
Móc bằng sắt, thương đao gươm giáo**

**Trên không trung đổ tháo như mưa
Gặp ai chém nẩy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như như tương
Những hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ mắt trâu cày lưỡi le
Chớ chi đặng chết liền rất dỡ
Vì nghiệp duyên không hở hành thân
Ngày đêm chết sống muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng
một giây
Sự hành phạt tại A tỳ ngục
Rất nặng nề ngổ nghịch song thân
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành các việc phân trần khoảng
trên**

**Nhứt là phải kinh này in chép
Truyền bá ra cho khắp đông tây
Nhu ai chép một quyển này
Ví bằng đặng thấy một vì Thế Tôn
Nếu in đặng ngàn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên
Do theo nguyện lực tùy duyên
Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện
Cha mẹ đặng xa miền khóc lãnh
Lại hóa sanh về cảnh thiên cung
Khi lời Phật giảng vừa xong
Khắp trong tứ chúng một lòng kính vâng
Lại phát nguyện thà thân này nát
Ra bụi tro, muôn kiếp chẳng nài
Dầu cho lưỡi kéo trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời Thầy không
quên**

**Ví như bị bá thiên đao kiếm
Khắp thân này đâm chém phân thân
Hoặc như lưới trời thân này
Trải trăm ngàn kiếp lời Thầy chẳng sai
Dầu thân này bị cưa bị chặt
Phân chia ra muôn đoạn rã rời
Đến trăm ngàn kiếp như vậy
Chúng con cũng chẳng trái lời Thầy
khuyên**

**Đức A Nan kiên thiên đánh lễ
Cầu Thế Tôn đặt để hiệu Kinh
Ngày sau truyền bá chúng sanh
Để bề phúng tụng, trì chuyên tu hành
Phật mới bảo A Nan nên biết
Quyển kinh này quả thiệt cao xa
Đặt tên “Báo Hiếu Mẹ Cha”
Cùng là “Ân Trọng” thiệt là chơn kinh**

**Các người phải giữ gìn châu báu
Đặng đời sau y giáo phụng hành
Sau khi Phật dạy rành rành
Bốn ban Phật tử rất mừng rất vui
Thấy một lòng vâng theo lời Phật
Và kính thành tin chắc vẹn truyền
Đồng nhau tựu tại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ rồi liền lui ra.**

Nam mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ tát!

BÁT NHÃ TÂM KINH

**Quán Tụ Tại Bồ tát, hành thâm Bát
nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến
ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết
khổ ách.**

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệt phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thứ giới, vô vô minh diệt, vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng

**bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng,
cứu cánh Niết bàn. Tam thế chư
Phật y Bát nhã ba la mật đa cố, đắc
A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.**

**Cổ tri Bát nhã ba la mật đa, thị đại
thần chú, thị đại minh chú, thị vô
thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú,
năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt
bất hư.**

**Cổ thuyết Bát nhã ba la mật đa chú,
tức thuyết chú viết:**

**Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng
yết đế Bồ đề Tát bà ha.**

**Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa (3
lần)**

VÃNG SANH THẦN CHÚ

Nam mô a di đà bà dạ,

Đa tha dà đà dạ, đà địa dạ tha.

A di rị đô bà tì, a di rị đà tất đăm
bà tỳ,

A di rị đà, tỳ ca lan đế,

A di rị đà, tỳ ca lan đa,

Dà di nị dà da na,

Chỉ đà ca lệ, ta bà ha. (3 lần)

Đệ tử chúng con từ vô thủy,

Gây bao tội ác bởi lầm mê,

Đắm trong sanh tử đã bao lần,

Nay đến trước đài vô thượng giác;

Biển trần khổ lâu đời luân lạc,

Với sinh linh vô số điêu tàn,

Sống u hoài trong kiếp lầm than,

**Con lạc lõng không nhìn phương hướng,
Đàn con dại, từ lâu vất vưởng,
Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng,
Xin hướng về núp bóng từ quang,
Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước.
Bao tội khổ trong đường ác trược,
Vì tham, sân, si, mạn gây nên,
Con hôm nay giữ trọn lời nguyện,
Xin sám hối để lòng thanh thoát;
Trí Phật quang minh như nhựt nguyệt,
Từ bi vô lượng cứu quần sinh,
Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình,
Giám giữ mãi con nguyện ra khỏi,
Theo gót Ngài vượt qua khổ ải,
Nương thuyền từ vượt bể ái hà,
Nhớ lời Ngài, “Bờ giác không xa
Hành thập thiện cho đời tươi sáng,**

**Bỏ việc ác, để đời quang đấng,
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân”.
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,
Con nguyện được sống đời rộng rãi,
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,
Hình bóng người cứu khổ chúng sanh,
Để theo Ngài trên bước đường lành,
Chúng con khổ, nguyện xin cứu khổ,
Chúng con khổ, nguyện xin tự độ,
Ngoài tham lam, sân hận ngấp trời,
Phá si mê, trí huệ tuyệt vời,
Con nhớ Đức Di Đà Lạc quốc,
Phật A Di Đà thân kim sắc,
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào,
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc,
Trong hào quang hóa vô số Phật,**

**Vô số Bồ tát hiện ở trong,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh,
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát,
Quy mạng lễ A Di Đà Phật,
Ở phương Tây thế giới an lành,
Con nay xin phát nguyện vãng sanh,
Cúi xin đức Từ bi tiếp độ.**

- **Nam mô Tây Phương Cực lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.**
- **Nam mô A Di Đà Phật (hoặc A Di Đà Phật).** *(nhiều ít tùy theo thời gian)*
- **Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.**
(3 lần)
- **Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát.**
(3 lần)
- **Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát.** **(3 lần)**

- Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải
Chúng Bồ tát. (3 lần)

SÁM TỪ VÂN

Một lòng mỗi một không nài,
Cầu về Cực Lạc ngôi đài Liên hoa,
Cha lành vốn thiết Di Đà,
Soi hào quang tịnh chói lòa thân con.
Thấm sâu ơn Phật hằng còn,
Con nay chánh niệm lòng son một bề,
Nguyện làm nên đạo Bồ Đề,
Chuyên lòng niệm Phật cầu về Tây
phương.

Phật xưa lời thệ tỏ tường,
Bốn mươi tám nguyện dẫn đường
chúng sanh

**Thề rằng ai phát lòng lành,
Nước ta báu vật để dành các người.
Thiện nam tín nữ mỗi người,
Chí thành tưởng Phật niệm mười
tiếng ra,
Ta không rước ở nước ta,
Thệ không làm Phật chắc là không sai.
Bởi vì tin tưởng Như Lai,
Có duyên tưởng Phật sống dai vô cùng.
Lời thề biển rộng mênh mông,
Nhờ ơn đức Phật thoát vòng trần
lao.
Tội mòn như đá mài dao,
Phước lành thêm lớn càng cao càng
dày.
Cầu cho con thác biết ngày,
Biết giờ, biết khắc biết rày tánh linh.**

**Cầu cho bịnh khổ khỏi mình,
Lòng không trù mến chuyện tình
thế gian**

**Cầu cho thần thức nhẹ nhàng,
Y như thiên định họ Bàng thuở xưa.
Đài vàng tay Phật bung chờ,
Các ông Bồ tát bây giờ đứng trông.
Rước con thiệt đã nên đông,
Nội trong giây phút thấy đồng về Tây.
Xem trong cõi Phật tốt thay,
Hoa sen đua nở tánh nay sạch trần.
Hội này thấy Phật chơn thân,
Đặng nghe pháp nhiệm tâm thần
sáng trưng.**

**Quyết tu độ chúng phàm dân
Đủ lời thệ nguyện Phật ân rộng dài,
Phật thệ chắc thật không sai.**

**Cầu về Tịnh Độ ai ai tin lòng,
Cầu về Tịnh Độ một nhà,
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình.
Hoa nở rồi biết tánh linh,
Các ông Bồ tát bạn lành với ta.**



SÁM VU LAN

**Đệ tử chúng con,
Vâng lời Phật dạy,
Ngày rằm tháng bảy,
Gặp hội Vu Lan,
Phạm vũ huy hoàng,
Đốt hương đánh lễ,
Mười phương tam thế,
Phật , Pháp , Thánh hiền**

**Noi gương đức Mục Kiền Liên
Nguyễn làm con thảo.
Lòng càng áo nảo,
Nhớ nghĩa thân sinh,
Con đến trưởng thành,
Mẹ dày gian khổ,
Ba năm nhũ bộ,
Chín tháng cưu mang .
Không ngớt lo toan,
Quên ăn bỏ ngủ,
Ấm no đầy đủ,
Cậy có công cha,
Chẳng quản yếu già,
Sanh nhai lam lũ.
Quyết cùng hoàn vũ,
Phấn đấu nuôi con,
Giáo dục vuông tròn,**

**Đem đường học đạo.
Đệ tử ơn sâu chưa báo,
Hổ phận kém hèn,
Giờ này quỳ trước đài sen,
Chí thành cung kính,
Đạo tràng thanh tịnh,
Tặng bảo trang nghiêm.
Hoặc thừa tự tứ,
Hoặc hiện tham thiền,
Đầy đủ thiện duyên,
Dủ lòng lân mẫn,
Hộ niệm cho :
Bảy kiếp cha mẹ chúng con,
Đượm nhuần mưa pháp.
Còn tại thế :
Thân tâm yên ổn,
Phát nguyện tu trì.**

**Đã qua đời :
Ác đạo xa lìa,
Chóng thành Phật quả.
Ngưỡng trông các đức Như Lai,
Khắp cõi hư không,
Từ bi gia hộ.**

**Nam mô Đại Hiếu Mục Kiên Liên
Bồ Tát (3 lần)**



